

TỔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM
VIETNAM NATIONAL CEMENT
CORPORATION

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Independence - Freedom - Happiness

CÔNG TY CỔ PHẦN NĂNG LƯỢNG

VÀ MÔI TRƯỜNG VICEM

VICEM ENERGY AND ENVIRONMENT

JOINT STOCK COMPANY

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Hanoi, day month ,2025

Số/No: /NL&MT-KTKH

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2024,
KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2025**

**REPORT ON THE RESULTS OF PRODUCTION AND BUSINESS
ACTIVITIES IN 2024,
PRODUCTION AND BUSINESS PLAN FOR 2025**

Phần thứ nhất

**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024
PART ONE**

RESULTS OF PRODUCTION AND BUSINESS ACTIVITIES IN 2024

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH KINH DOANH NĂM 2024

I. CHARACTERISTICS OF THE BUSINESS SITUATION IN 2024

1. Chính sách kinh tế vĩ mô, tiền tệ:

1. Macroeconomic and Monetary Policies:

- Tình hình kinh tế – xã hội thế giới trong năm 2024 tuy đã có những dấu hiệu lạc quan nhưng vẫn tiềm ẩn những rủi ro đối với tăng trưởng kinh tế toàn cầu, bao gồm chính sách tiền tệ thắt chặt, sự bất ổn chính trị ở nhiều quốc gia và căng thẳng địa chính trị, thiên tai, biến đổi khí hậu... Những rủi ro này tiếp tục có diễn biến phức tạp, khó lường, đặt ra những thách thức lớn đối với tăng trưởng và sự ổn định của kinh tế thế giới, trong đó có Việt Nam.
- *The global economic and social situation in 2024 showed some optimistic signs but continued to harbor risks to global economic growth. These risks included tight monetary policies, political instability in many countries, geopolitical tensions, natural disasters, and climate change. These challenges evolved in complex and unpredictable ways, posing significant obstacles to the growth and stability of the global economy, including Vietnam.*

- Kinh tế Việt Nam đang trong quá trình phục hồi và vẫn phải đối mặt với những khó khăn do các yếu tố: thiên tai, lũ lụt diễn biến với mức độ ngày càng phức tạp; thị trường bất động sản cần nhiều thời gian hơn để phục hồi, các công trình, dự án chậm triển khai, phải giãn, hoãn tiến độ do khó khăn về nguồn vốn, giải ngân vốn đầu tư công còn chậm; tình trạng khan hiếm, tăng giá vật liệu xây dựng ảnh hưởng đến tiến độ xây dựng tại nhiều khu vực, đặc biệt tại miền Trung và Tây Nam Bộ... dẫn đến nhu cầu xi măng trong nước sụt giảm mạnh. Nguồn cung xi măng tiếp tục vượt xa so với nhu cầu dẫn tới cạnh tranh ngày càng khốc liệt.
- *Vietnam's economy is in the process of recovery but still faces difficulties due to factors such as increasingly complex natural disasters and flooding, a real estate market requiring more time to recover, delayed construction projects due to capital shortages, slow disbursement of public investment capital, and shortages and rising prices of construction materials. These issues have particularly affected construction progress in regions like the Central and Southwest of Vietnam, leading to a sharp decline in domestic cement demand. Cement supply continues to significantly exceed demand, resulting in increasingly fierce competition.*
- Tuy nhiên, nhờ sự vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính trị tình hình kinh tế - xã hội trong năm 2024 đạt nhiều kết quả quan trọng, tốt hơn cùng kỳ năm trước trên hầu hết các lĩnh vực. Trong cả năm 2024, GDP của Việt Nam ước tính tăng 7,09% so với năm trước, chỉ thấp hơn tốc độ tăng của các năm 2018, 2019 và 2022 trong giai đoạn 2011-2024 (trong đó, khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 8,24%, đóng góp 45,17%).
- *However, thanks to the decisive intervention of the entire political system, Vietnam's economic and social situation in 2024 achieved significant results, surpassing the previous year in most sectors. For the whole of 2024, Vietnam's GDP is estimated to grow by 7.09% compared to the previous year, a rate only lower than the growth rates of 2018, 2019, and 2022 in the 2011-2024 period. Notably, the industrial and construction sector grew by 8.24%, contributing 45.17% to the overall growth.*
- Mặc dù mặt bằng lãi suất cho vay năm 2024 vẫn đang duy trì ở mức thấp so với năm 2023 theo định hướng hỗ trợ nền kinh tế của Ngân hàng Nhà nước; tuy nhiên việc tiếp cận nguồn vốn vay lãi suất thấp của các doanh nghiệp hiện nay còn gặp nhiều khó khăn.
- *Although lending interest rates in 2024 remained low compared to 2023, in line with the State Bank of Vietnam's economic support policy, businesses still faced difficulties accessing low-interest loans.*
- Tỷ giá USD/VND đã tăng 4,31% so với giai đoạn đầu năm. Dù vậy, VND vẫn là đồng tiền mất giá ít hơn so với các đồng tiền khác trong khu vực.
- *The USD/VND exchange rate increased by 4.31% compared to the beginning of the year. Nevertheless, the VND depreciated less than other regional currencies.*

2. Lĩnh vực kinh doanh than:

2. Coal Business Sector:

- Tình hình kinh doanh than trong năm 2024 của Công ty vẫn đang gặp rất nhiều khó khăn. Than thương mại, nhập khẩu với nguồn cung dồi dào vẫn đang có mức giá thấp hơn nhiều so với giá than của TKV (chênh lệch lên tới 10% tùy từng chủng loại), đồng thời các Công ty SXXM chuyển dịch sang sử dụng than nhiệt trị thấp có tiêu chuẩn kỹ thuật khác nhau để tiết kiệm chi phí sản xuất (than nhiệt trị thấp, $Q_k > 5.200$; $Q_k > 5.600$; $Q_k > 5.350$, than chất bốc cao...) đã gây ảnh hưởng tới sản lượng than thực hiện theo hợp đồng năm của Công ty với TKV, lũy kế năm đạt ~45.000 tấn, tương đương với ~11% so với mức cam kết thực hiện của Hợp đồng (400.000 tấn).
- *The coal business in 2024 continued to face significant challenges for the Company. Commercial and imported coal, with abundant supply, remained much cheaper than coal from TKV (with price differences of up to 10% depending on the type), while cement manufacturing companies (SXXM) shifted to using low-calorific-value coal with varying technical standards to reduce production costs (e.g., coal with $Q_k > 5,200$; $Q_k > 5,600$; $Q_k > 5,350$, high-volatile coal). This shift impacted the Company's coal output under its contract with TKV, reaching approximately 45,000 tons for the year, equivalent to about 11% of the contracted commitment (400,000 tons).*
- Các Công ty SXXM tiếp tục thực hiện mời chào giá và đấu thầu rộng rãi theo các lô nhỏ, theo tháng, quý để tận dụng thời cơ mua than thương mại, nhập khẩu với giá thấp. Với nguồn than chủ yếu của TKV, VICEM E&E đã phải cắt giảm tối đa các chi phí để có thể trúng thầu, tạo công ăn việc làm, ổn định đời sống của người lao động.
- *Cement manufacturing companies continued to conduct competitive bidding and tendering on a small-lot, monthly, or quarterly basis to capitalize on opportunities to purchase low-cost commercial and imported coal. Relying primarily on TKV coal, VICEM E&E had to drastically cut costs to win bids, ensuring jobs and stabilizing workers' livelihoods.*
- Các diễn biến nêu trên đã khiến VICEM E&E không thể đảm bảo được sản lượng than đã đăng ký đầu năm với TKV, ảnh hưởng tiêu cực đến việc thực hiện hợp đồng nguyên tắc mua bán than dài hạn giữa VICEM và TKV. Điều này không chỉ gây khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2024, mà còn ảnh hưởng đến mục tiêu ổn định an ninh năng lượng cho sản xuất xi măng của VICEM trong các năm tiếp theo khi thị trường có những biến động đột ngột.
- *These developments prevented VICEM E&E from meeting the coal volume registered with TKV at the start of the year, negatively affecting the implementation of the long-term coal purchase agreement between VICEM and TKV. This not only created difficulties for the Company's production and business activities in 2024 but*

also impacted VICEM's goal of ensuring energy security for cement production in subsequent years amid sudden market fluctuations.

3. Lĩnh vực kinh doanh Nguyên liệu thay thế:

3. Alternative Materials Business Sector:

- Là lĩnh vực kinh doanh đặc thù, Công ty gặp một số khó khăn trong việc tìm kiếm lựa chọn nguồn rác công nghiệp phù hợp với công nghệ đốt lò của các nhà máy; các hạn chế trong trữ lượng nguồn cung, mặt khác khi giá nhiên liệu (xăng, dầu và than cám...) cao hơn chất đốt thay thế dẫn tới các ngành công nghiệp khác có xu thế sử dụng nhiên liệu thay thế trong quá trình sản xuất đốt lò sấy, lò hơi và đặc biệt là các yêu cầu trong quy cách sơ chế rác công nghiệp (rác công nghiệp phải được băm chặt đáp ứng về kích thước và độ ẩm).
- *As a specialized business sector, the Company faced challenges in sourcing industrial waste suitable for the kiln burning technology of cement plants, limited supply reserves, and competition from other industries shifting to alternative fuels when fuel prices (gasoline, oil, and coal) exceeded those of substitutes. This trend was particularly evident in industries using drying kilns and boilers, with specific requirements for pre-processed industrial waste (e.g., chopped waste meeting size and moisture standards).*
- Công tác cung cấp, chuyển giao chất thải thông thường vẫn còn hạn chế vì nguồn chất thải trong sản xuất không ổn định, trong khi đó công ty luôn phải cạnh tranh khi khai thác nguồn phát thải với các Công ty Môi trường có đủ điều kiện năng lực và kinh nghiệm hoạt động lâu năm trong lĩnh vực này.
- *The supply and transfer of ordinary waste remained limited due to unstable waste sources, while the Company had to compete with well-established environmental companies with greater capacity and experience in this field.*
- Công tác kinh doanh thạch cao nhân tạo chủ yếu phụ thuộc vào nguồn gốc xuất xứ, chất lượng hàng hóa và nhu cầu sử dụng của nhà máy, trong khi thị trường tiêu thụ xi măng chưa có dấu hiệu khởi sắc.
- *The business of artificial gypsum depended heavily on origin, product quality, and plant demand, while the cement consumption market showed no signs of recovery.*

4. Lĩnh vực kinh doanh Clinker:

4. Clinker Business Sector:

- Từ đầu năm 2024, Công ty đã triển khai thực hiện mua bán clinker với mục tiêu đối trừ công nợ với các Công ty SXXM thuộc VICEM để giảm thiểu chi phí tài chính. Tuy nhiên, các tháng cuối năm công tác kinh doanh clinker chưa đạt kỳ vọng do biến động tăng giá bán clinker của các nhà máy, cũng như tác động của thời tiết không thuận lợi (gió mùa, mưa bão...)
- *Since early 2024, the Company has engaged in clinker trading to offset debts with VICEM's cement manufacturing companies, aiming to reduce financial costs. However, clinker business performance in the last months of the year fell short of*

expectations due to rising clinker prices at factories and unfavorable weather conditions (monsoon winds, storms, etc.)

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC TRONG NĂM 2024

II. ACHIEVEMENTS IN 2024

1. Các chỉ tiêu kết quả SXKD năm 2024

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	KH PL 2024	TH 2024	So sánh với KH	TH 2023	So sánh năm 2023
1	Kinh doanh than						
	Mua vào	Tấn	501.000	409.778	82%	735.859	56%
	Bán ra	Tấn	500.000	406.777	81%	831.618	49%
2	Kinh doanh clinker	Tấn	-	370.248			
3	Nhiên liệu thay thế						
	Rác thải CN	Tấn	12.000	10.640	89%	7.897	135%
	Chất thải TT	Tấn	12.000	36.788	307%	14.878	247%
	Thạch cao NT	Tấn	45.000	18.461	41%	32.130	57%
4	Các chỉ tiêu khác						
	Tổng Doanh thu	Tỷ. đ	1.566,02	1.362,88	87%	2.849,97	48%
	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ. đ	(6,50)	(6,32)		13,12	
	Nộp ngân sách	Tỷ. đ	13,64	10,92	80%	29,45	37%
	Chi phí tài chính	Tỷ. đ	29,20	19,33	66%	47,36	41%
	EBITDA	Tỷ. đ	33,76	24,06	71%	72,1	33%
	Tiền lương bình quân	Trđ/ng/tháng	17,00	16,50	97%	20,85	79%
	Tổng số lao động	Người	159	155	97%	159	97%

1. Production and Business Performance Indicators for 2024

No.	Indicators	Unit	Plan 2024	Actual 2024	% of Plan	Actual 2023	%vs. 2023
1	Coal Business						
	Purchase	Tons	501.000	409.778	82%	735.859	56%
	Sales	Tons	500.000	406.777	81%	831.618	49%
2	Clinker Business	Tons	-	370.248			
3	Alternative Materials						
	Industrial Waste	Tons	12.000	10.640	89%	7.897	135%
	Ordinary Waste	Tons	12.000	36.788	307%	14.878	247%
	Artificial Gypsum	Tons	45.000	18.461	41%	32.130	57%
4	Other Indicators						
	Total Revenue	VND bil	1.566,02	1.362,88	87%	2.849,97	48%
	Pre-tax Profit	VND bil	(6,50)	(6,32)		13,12	
	Budget Contribution	VND bil	13,64	10,92	80%	29,45	37%
	Financial Costs	VND bil	29,20	19,33	66%	47,36	41%
	EBITDA	VND bil	33,76	24,06	71%	72,1	33%

	<i>Average Salary</i>	<i>VND mil/person/month</i>	17,00	16,50	97%	20,85	79%
	<i>Total Workforce</i>	<i>Persons</i>	159	155	97%	159	97%

- Năm 2024, trong bối cảnh Công ty còn gặp rất nhiều khó khăn; đặc biệt, một số nhà máy xi măng đã phải dừng lò ngay từ đầu năm đã ảnh hưởng rất lớn tới kế hoạch tiêu thụ đã đặt ra.
- *In 2024, amidst numerous difficulties—particularly with some cement plants halting operations from the beginning of the year, significantly affecting consumption plans.*
- Tập thể lãnh đạo và cán bộ công nhân viên công ty đã nỗ lực tìm nhiều giải pháp: chủ động cân đối chủng loại than theo nhu cầu sử dụng của các nhà máy; đồng thời cố gắng bám sát, điều phối phương tiện nhận hàng... Nhờ vậy, kết quả kinh doanh của Công ty đã ngày càng cải thiện với dấu hiệu tốt dần lên theo từng tháng, từng quý; đặc biệt là trong các tháng cuối năm. Cụ thể:
- *The Company's leadership and employees made concerted efforts to find solutions. These included balancing coal types according to plant needs and closely coordinating transportation logistics. As a result, the Company's business performance gradually improved month by month and quarter by quarter, especially in the final months. Specifically:*
- Doanh thu năm 2024 đạt 1.362,88 tỷ đồng, bằng 87% kế hoạch cả năm và bằng 48% so với năm 2023.
- *Revenue in 2024 reached VND 1,362.88 billion, equivalent to 87% of the annual plan and 48% of 2023's performance.*
- Lợi nhuận trước thuế năm 2024 là -6,32 tỷ đồng (KH năm 2024 là -6,50 tỷ đồng).
- *Pre-tax profit in 2024 was VND -6.32 billion (compared to the planned VND -6.50 billion).*

2. Công tác tiêu thụ:

2. Sales Activities:

2.1. Kinh doanh Than:

2.1. Coal Business:

- Về tình hình nguồn than: Sản lượng than mua vào của Công ty năm 2024 đạt 409.778 tấn bằng 82% so với kế hoạch pháp lệnh năm 2024; trong đó lượng than mua từ TKV có tỷ trọng giảm so với kế hoạch và các năm trước do sự chuyển dịch nhu cầu sử dụng than phẩm cấp thấp có chỉ tiêu kỹ thuật khác nhau của các Công ty SXXM, cũng như do sự chênh lệch về giá so với các NCC than thương mại, nhập khẩu.

TT	Nhà cung cấp	ĐVT	KH 2024 (PL)	TH 2024	% U TH so với KH
1	TKV	Tấn	215.000	44.660	21%
2	Tổng Đông Bắc	Tấn	24.000	-	-

3	Các NCC khác	Tấn	262.000	365.119	139%
	Tổng mua	Tấn	501.000	409.778	82%

- Regarding coal supply source: The Company's coal purchases in 2024 totaled 409,778 tons, achieving 82% of the 2024 statutory plan. The proportion of coal sourced from TKV decreased compared to the plan and previous years due to cement companies shifting to lower-grade coal with varying technical specifications and the price gap with commercial and imported coal suppliers.

No.	Supplier	Unit	Plan 2024	Actual 2024	% of Plan
1	TKV	Tons	215.000	44.660	21%
2	Dong Bac Corporation	Tons	24.000	-	-
3	Other Suppliers	Tons	262.000	365.119	139%
	Total Purchases	Tons	501.000	409.778	82%

- Ngành xi măng sụt giảm tiêu thụ ngay từ các tháng đầu năm nên các Công ty SXXM đã chuyển dịch dần nhu cầu sang sử dụng than nhiệt trị thấp (chủ yếu là than cám 5 theo định hướng của VICEM). Bên cạnh đó, giá than thế giới vẫn duy trì ở mức thấp hơn nhiều so với đơn giá than nội địa; nguồn than cám nhiệt trị thấp của TKV tiếp tục khó khăn (do ưu tiên cấp cho sản xuất điện theo chỉ đạo của chính phủ) nên các nhà máy có xu hướng giảm nhập than của VICEM E&E theo đăng ký để mua than thương mại.
- Due to a decline in cement consumption from early 2024, cement companies gradually shifted to using low-calorific-value coal (mainly grade 5 coal as directed by VICEM). Additionally, global coal prices remained significantly lower than domestic coal prices, and TKV's supply of low-grade coal faced challenges (prioritized for electricity production per government directives). As a result, plants reduced coal intake from VICEM E&E to purchase commercial coal.
- Đồng thời, do tình hình tiêu thụ khó khăn, một số Công ty SXXM đã phải dừng hoặc chạy lò cầm chừng ngay từ đầu năm khiến sản lượng than bán ra của VICEM E&E cho các đơn vị trong năm 2024 chưa đạt kỳ vọng, cũng như giảm đáng kể so với thực hiện năm 2023. Sản lượng than tiêu thụ năm 2024 đạt 406.777 tấn, bằng 81% kế hoạch pháp lệnh cả năm 2024.
- Simultaneously, due to tough market conditions, some cement companies halted or operated kilns intermittently from the start of the year, causing VICEM E&E's coal sales to fall short of expectations and decline significantly compared to 2023. Coal sales in 2024 reached 406,777 tons, achieving 81% of the annual statutory plan

Đơn vị: tấn

Các nhà máy	KH 2024 (PL)	TH năm 2024	% TH so KH năm	TH năm 2023	% TH so TH năm 2023
XM Hoàng Thạch	75.000	87.070	116%	175.139	50%
XM Hải Phòng	40.000	58.048	145%	122.044	48%

Các nhà máy	KH 2024 (PL)	TH năm 2024	% TH so KH năm	TH năm 2023	% TH so TH năm 2023
XM Bút Sơn	95.000	126.468	133%	139.149	91%
XM Bim Sơn	20.000	68.474	342%	24.952	274%
XM Hoàng Mai	50.000	18.164	36%	81.605	22%
XM Tam Điệp	50.000	27.280	55%	13.291	205%
XM Hạ Long	170.000	21.274	13%	153.703	14%
XM Hải Vân	-	-	-	19.579	-
XM Hà Tiên	-	-	-	75.993	-
XM Sông Thao	-	-	-	26.162	-
Tổng	500.000	406.777	81%	831.618	49%

Unit: tons

Plants	Plan 2024	Actual 2024	% of Plan	Actual 2023	% vs. 2023
Hoang Thach	75.000	87.070	116%	175.139	50%
Hai Phong	40.000	58.048	145%	122.044	48%
But Son	95.000	126.468	133%	139.149	91%
Bim Son	20.000	68.474	342%	24.952	274%
Hoang Mai	50.000	18.164	36%	81.605	22%
Tam Diep	50.000	27.280	55%	13.291	205%
Ha Long	170.000	21.274	13%	153.703	14%
Hai Van	-	-	-	19.579	-
Ha Tien	-	-	-	75.993	-
Song Thao	-	-	-	26.162	-
Tổng	500.000	406.777	81%	831.618	49%

- Công ty đã chủ động giảm tồn kho tại các bãi để tiết giảm chi phí tài chính và quản trị rủi ro do biến động giá. Tồn kho tại các bãi tại thời điểm 31/12/2024 ~2.300 tấn.
- *The Company proactively reduced inventory at storage yards to minimize financial costs and manage price fluctuation risks. Inventory at yards as of December 31, 2024, was approximately 2,300 tons.*
- Hàng hóa VICEM E&E cấp vào các Công ty SXXM đều đảm bảo yêu cầu chất lượng theo quy định của Hợp đồng, TCVN 8910:2020 và được đơn vị giám định độc lập cấp chứng thư trước khi giao vào nhà máy.
- *Goods supplied by VICEM E&E to cement companies met quality requirements per contracts and TCVN 8910:2020 standards, with independent inspection certificates issued before delivery.*
- Tỷ lệ hao hụt bình quân năm 2024 là 0,09% thấp hơn nhiều so với định mức (0,3%) và giảm đáng kể so với cả năm 2023 là 0,17%.

- The average loss rate in 2024 was 0.09%, well below the allowable limit (0.3%) and significantly lower than the 0.17% recorded in 2023.

2.2. Kinh doanh clinker

2.2. Clinker Business

- Năm 2024, Công ty đã triển khai nhập clinker của các Công ty SXXM thuộc VICEM (Hải Phòng, Hạ Long, Bút Sơn, Tam Điệp, Bim Sơn) với mục tiêu đối trừ công nợ với các Nhà máy, giảm các áp lực tài chính.
- In 2024, the Company traded clinker with VICEM's cement companies (Hai Phong, Ha Long, But Son, Tam Diep, Bim Son) to offset debts and alleviate financial pressures.
- Sản lượng clinker tiêu thụ lũy kế cả năm 2024 đạt 370.248 tấn, tương đương với mức công nợ được đối trừ ~238 tỷ đồng. Cụ thể:
- Cumulative clinker sales for the year reached 370,248 tons, equivalent to a debt offset of approximately VND 238 billion. Details:

STT	NMXM	Thực hiện 2024 (tấn)
1	VICEM Hải Phòng	98.521
2	VICEM Hạ Long	48.987
3	VICEM Bút Sơn	90.582
4	VICEM Tam Điệp	80.717
5	VICEM Bim Sơn	51.441
	Tổng cộng	370.248

No.	Plants	Actual 2024 (Tons)
1	Hai Phong	98.521
2	Ha Long	48.987
3	But Son	90.582
4	Tam Diep	80.717
5	Bim Son	51.441
	Total	370.248

2.3. Kinh doanh rác thải, bùn thải và nguyên liệu thay thế:

2.3. Waste, Sludge, and Alternative Materials Business:

- Rác công nghiệp: Sản lượng ước thực hiện năm 2024 tập trung chủ yếu cung cấp rác loại 5 (đã qua sơ chế băm cắt) với khối lượng đạt 10.640 tấn bằng 89% KH năm 2024.
- Industrial Waste: Estimated output in 2024 focused on supplying pre-processed type 5 waste, reaching 10,640 tons, or 89% of the 2024 plan.
- Chất thải thông thường: Sản lượng chuyển giao chất thải thông thường năm 2024 đạt 36.788 tấn bằng 307% KH năm 2024.
- Ordinary Waste: Waste transfer volume in 2024 reached 36,788 tons, achieving 307% of the 2024 plan.

- Thạch cao: Quý III/2024, Vicem Hoàng Mai đã chuyển sang sử dụng thạch cao nhân tạo tại khu vực Nghi Sơn – Nghệ An và không xác báo kế hoạch nhập hàng với Công ty làm ảnh hưởng tới khối lượng cung cấp theo Hợp đồng. Sản lượng thực hiện năm 2024 đạt 18.461 tấn bằng 41% KH năm 2024.
- *Gypsum: In 3rd Quarter of 2024, VICEM Hoang Mai switched to using artificial gypsum from the Nghi Son – Nghe An area and did not confirm intake plans with the Company, affecting contracted supply volumes. Output in 2024 reached 18,461 tons, or 41% of the plan.*
- Tổng sản lượng của công tác kinh doanh Nguyên liệu thay thế năm 2024 đạt 65.889 tấn, đạt 95% so với KH năm 2024.
- *Total alternative raw materials output in 2024: 65,889 tons, achieving 95% of the plan.*

2.4. Kinh doanh Bất động sản và đầu tư xây dựng:

2.4. Real Estate and Construction Investment Business:

- Trong năm 2024, Công ty đã làm tốt công tác giữ chân khách hàng và tìm kiếm khách hàng thuê mới: diện tích lấp đầy lũy kế đạt 9.348 m², đạt mức tỷ lệ lấp đầy 100%.
- *In 2024, the Company successfully retained existing tenants and attracted new ones, achieving a cumulative leased area of 9,348 m², or a 100% occupancy rate.*
- Doanh thu kinh doanh bất động sản năm 2024 đều hoàn thành vượt kế hoạch. Tổng cộng Doanh thu ước thực hiện năm 2024 từ lĩnh vực kinh doanh cho thuê sàn văn phòng và Quản lý khai thác tòa nhà đạt 38,417 tỷ đồng đạt 107% so với kế hoạch năm 2024 và 105% so với năm 2023.
- *Real estate revenue in 2024 exceeded the plan, with total estimated revenue from office leasing and building management reaching VND 38.417 billion, or 107% of the 2024 plan and 105% of 2023's performance.*
- Trong năm 2024, Công ty không thực hiện dự án đầu tư xây dựng.
- *No construction investment projects were undertaken in 2024.*

3. Công tác quản lý tài chính, quản lý chi phí:

3. Financial and Cost Management:

- TKV áp dụng phương thức thanh toán trả trước, trong khi đó công nợ phải thu của các Công ty SXXM vẫn luôn duy trì ở mức cao hơn so với cam kết của Hợp đồng đã gây rất nhiều khó khăn cho Công ty trong công tác cân đối nguồn vốn để lấy hàng.
- *TKV required prepayments, while receivables from cement companies consistently exceeded contract commitments, creating significant challenges in balancing capital for procurement.*
- Dư nợ phải thu bình quân năm là 692 tỷ đồng và ở mức cao so với khối lượng hàng nhập trong tháng. Việc các Công ty SXXM không thanh toán công nợ theo cam kết hợp đồng đã làm phát sinh chi phí lãi vay loại trừ khi tính thuế TNDN theo nghị định 132/2020/NĐ-CP (do Công ty phải chủ động vay tín dụng để bù đắp nguồn vốn

thiếu hụt), chi phí lãi vay cao ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả kinh doanh của Công ty.

- *The average receivables balance was VND 692 billion, high relative to monthly intake volumes of goods . Cement companies' failure to settle debts per contract terms led to additional interest expenses excluded from taxable income corporate income tax calculations under Decree 132/2020/ND-CP (as the Company had to borrow to cover capital shortfalls), directly impacting business efficiency.*
- VICEM E&E đã phải cam kết chuyển trực tiếp dòng tiền thu bán hàng từ các Công ty SXXM về tài khoản tại các ngân hàng không thấp hơn 120% doanh số cho vay, tuy nhiên có những thời điểm dư nợ phải thu các Công ty SXXM ở mức cao dẫn đến hạn mức vay tại các ngân hàng thương mại vẫn còn nhưng không thể giải ngân vay để trả tiền cho nhà cung cấp.
- *VICEM E&E committed to channeling sales revenue from cement companies directly to bank accounts at no less than 120% of loan amounts. However, high receivables at times prevented disbursement of commercial bank loans to pay suppliers despite available credit limits.*
- Các Công ty SXXM khó khăn nên ngày thanh toán thực tế kéo dài (như CTXM Bim Sơn, CTXM Tam Điệp từ 45 đến 160 ngày), các Công ty SXXM tiếp tục duy trì công nợ khi đã hết thời hạn thanh toán theo hợp đồng khiến thiếu hụt dòng tiền, Ngân hàng đánh giá Vicem E&E không chủ động dòng tiền, Công ty khó được hưởng các chính sách lãi suất ưu đãi, chi phí tài chính tăng làm giảm hiệu quả kinh doanh.
- *Payment delays from cement companies (e.g., Bim Son and Tam Diep ranging from 45 to 160 days) and overdue debts beyond contract terms caused cash flow shortages. Banks assessed VICEM E&E as lacking cash flow control, reducing access to preferential interest rates and increasing financial costs, thus lowering business efficiency.*
- Vay ngắn hạn đến hạn phải trả cao trong khi các Công ty SXXM chậm thanh toán dẫn đến khả năng phát sinh nợ quá hạn khiến VICEM E&E sẽ gặp rất nhiều rủi ro: Các tổ chức tín dụng sẽ rút hạn mức tín dụng cho vay bổ sung vốn lưu động, thu hồi lãi suất cho vay ưu đãi đang áp dụng... Chi phí lãi vay năm 2024 là 19,33 tỷ đồng.
- *Short-term loans due were high, and slow payments from cement companies risked overdue debts, exposing VICEM E&E to risks such as reduced credit limits, withdrawal of preferential loan rates, etc. Interest expenses in 2024 amounted to VND 19.33 billion.*
- Tình hình vay vốn ngắn hạn của Công ty tại các tổ chức tín dụng gặp rất nhiều khó khăn do kết quả kinh doanh lỗ, cụ thể: ngân hàng Vietinbank Chương Dương từ chối cấp tín dụng cho Công ty, hợp đồng tín dụng với Vietcombank (hạn mức 50 tỷ đồng) hết hạn vào tháng 2/2025, hợp đồng tín dụng với BIDV Thanh Xuân (hạn mức 450 tỷ đồng) ký ngày 27/11/2024 kèm theo thế chấp bất động sản (một phần diện tích từ

tầng 1 đến tầng 4 khối đế văn phòng toà nhà Comatce Tower). Ngoài ra, Công ty cũng đang bị áp dụng một số điều kiện bất lợi như BIDV, MB từ chối tài trợ vốn cho mọi hoạt động liên quan đến VICEM Hạ Long. BIDV yêu cầu giảm hạn mức từ 450 tỷ đồng xuống 360 tỷ đồng trong trường hợp doanh thu trong 06 tháng liên tiếp kể từ thời điểm cấp hạn mức thấp hơn 750 tỷ đồng, áp dụng lãi suất cao khi vay gói 8,5 tháng, làm tăng chi phí tài chính, gây khó khăn trong việc đảm bảo vốn lưu động trong kinh doanh.

- *Short-term borrowing faced difficulties due to operating losses. For example, Vietinbank Chuong Duong declined to extend credit, the Vietcombank credit line (VND 50 billion) expires in February 2025, and the BIDV Thanh Xuan credit line (VND 450 billion) signed on November 27, 2024, is secured by real estate (part of floors 1-4 of the Comatce Tower office block). The Company also faced unfavorable conditions, such as BIDV and MB refusing to finance activities related to VICEM Ha Long, and BIDV requiring a credit limit reduction from VND 450 billion to VND 360 billion if revenue falls below VND 750 billion for six consecutive months from the issuance date, applying higher interest rates for 8.5-month loan packages, increasing financial costs and complicating working capital security.*
- Mặc dù còn gặp nhiều khó khăn trong hoạt động kinh doanh nhưng năm 2024 Công ty đã thực hiện tiết kiệm tối đa chi phí, quản lý tốt hàng hóa, cân đối tồn kho, làm việc với các Ngân hàng thương mại để giải ngân vốn vay với lãi suất thấp, thời gian vay dài, thu xếp đủ vốn để thanh toán cho các nhà cung cấp đảm bảo tiến độ nhập hàng phục vụ sản xuất kinh doanh, không có nợ quá hạn, mang lại hiệu quả cho Công ty.
- *Despite these challenges, the Company maximized cost savings in 2024, effectively managed goods, balanced inventory, negotiated with commercial banks for low-interest, long-term loans, and secured sufficient capital to pay suppliers on time for production and business needs, avoiding overdue debts and improving efficiency.*

4. Công tác kế hoạch chiến lược:

4. Strategic Planning:

- Rà soát kế hoạch SXKD năm 2024, đã báo cáo VICEM theo quy định.
- *Reviewed and reported the 2024 production and business plan to VICEM as required.*
- Rà soát, cập nhật và đã báo cáo kế hoạch SXKD 5 năm giai đoạn 2021-2025 theo yêu cầu của VICEM.
- *Reviewed, updated and reported the 5-year production and business plan for 2021-2025 as per VICEM's request.*
- Tiếp tục triển khai rà soát và hoàn thiện về Đề án tái cơ cấu tổ chức Công ty phục vụ chiến lược sản xuất kinh doanh giai đoạn 2021-2025.
- *Continued reviewing and refining the Company's restructuring proposal to support the 2021-2025 production and business strategy.*

5. Công tác tổ chức - Lao động:

5. Organization and Labor:

a. Công tác lao động, tiền lương năm 2024:

a. Labor and Salary in 2024:

- Lao động bình quân cả năm 2024: 155 người/KH 159 người (giảm 04 người so với KH 2024 và so với thực hiện cùng kỳ năm 2023 là 159 người).
- *Average workforce: 155 employees (planned: 159), a reduction of 4 compared to the plan and at same period of 2023's 159.*
- Tiền lương bình quân NLĐ ước thực hiện năm 2024: 16,5 trđ/KH 17,0 trđ/người/tháng (bằng 97% KH 2024); Và bằng 79% so với cùng kỳ năm 2023 là 20,85 trđ/ng/tháng.
- *Average employee salary: Estimated at VND 16.5 million/person/year (planned: VND 17 million), or 97% of the plan and 79% of 2023's VND 20.85 million.*

b. Các công tác khác

b. Other Activities:

- Thực hiện công tác rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý diện Tổng công ty và Công ty quản lý giai đoạn 2021-2026; 2026-2031.
- *Reviewed and supplemented leadership and management cadre planning under VICEM and Company oversight for 2021-2026 and 2026-2031.*
- Thực hiện hoàn thành việc sáp nhập phòng Đầu tư và Phát triển vào Ban QLTN COMATCE và đổi tên thành “Ban Quản lý nhà và Đầu tư Phát triển” theo đúng quy trình, quy định.
- *Completed the merger of the Investment and Development Department into the COMATCE Resource Management Board, renamed “Building Management and Investment Development Board,” per procedures and regulations.*
- Thực hiện công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ lãnh đạo quản lý của Công ty theo quy trình, quy định: Bổ nhiệm 10 cán bộ (05 cấp trưởng, 05 cấp phó). Giao nhiệm vụ phụ trách phòng/đơn vị cho 02 cán bộ.
- *Appointed and reappointed leadership and management staff per procedures: appointed 10 managers (5 heads, 5 deputies) and assigned temporary responsibilities to 2 staff.*
- Việc triển khai công tác đào tạo theo kế hoạch đào tạo năm 2024: 05 khóa học tại viện CNXM cho 18 lượt CBCNV đi học. Công ty tự tổ chức 01 lớp học về công tác an toàn vệ sinh lao động cho 41 CBCNV tham dự.
- *Implemented 2024 training plans: 5 courses at the Cement Industry Institute for 18 participants, and 1 in-house occupational safety and hygiene course for 41 participants.*
- Đã thực hiện rà soát, sửa đổi bổ sung Quy chế quản lý cán bộ, hiện đang báo cáo HĐQT Công ty xem xét cho ý kiến để triển khai thực hiện theo quy định.

- *Reviewed and amended the cadre management regulations, currently under review by the Board of Directors for implementation per regulations.*

6. Công tác pháp chế và quản lý:

6. Legal and Management Activities:

- Thực hiện tốt công tác kiểm soát hồ sơ, hợp đồng, tham gia lựa chọn các nhà cung cấp hàng hóa, dịch vụ.
- *Effectively controlled records and contracts and participated in supplier selection for goods and services.*
- Triển khai sửa đổi một số quy chế không còn phù hợp với quy định của Pháp luật hiện hành, quy định của VICEM và thực tế SXKD của Công ty như Quy chế mua sắm hàng hóa, dịch vụ; Quy chế kiểm toán nội bộ, Bộ Quy tắc ứng xử tại Công ty; Quy chế công bố thông tin (đang trình HĐQT) ...
- *Amended outdated regulations to align with current laws, VICEM regulations, and the Company's production and business realities (e.g., procurement regulations, internal audit regulations, code of conduct, information disclosure regulations under submitting to the Board of Directors for approval)...*
- Đã hoàn thành tổ chức tốt ĐHĐCĐ thường niên 2024, thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền thông qua của ĐHĐCĐ.
- *Successfully organized the 2024 Annual General Meeting of Shareholders, approving matters within its authority.*
- Xây dựng và trình ban hành Quy định phối hợp giải quyết công việc trong Công ty.
- *Developed and issued regulations on coordinating work resolution within the Company.*

7. Công tác khác:

7. Other Activities:

- Kiểm soát tốt việc thực hiện Quy trình ISO tại các đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ. Chủ động chuẩn bị cho công tác đánh giá nội bộ năm 2024, đánh giá giám sát ISO/IEC 17025:2017.
- *Effectively controlled ISO process implementation across units per functions and duties. Prepared for the 2024 internal audit and ISO/IEC 17025:2017 surveillance audit.*
- Giám sát chặt chẽ công tác an toàn vệ sinh lao động. Chủ động chuẩn bị trang bị quần áo và trang thiết bị bảo hiểm lao động cho CBCNV trong toàn Công ty.
- *Closely monitored occupational safety and hygiene, proactively equipping employees with protective clothing and gear.*
- Tiếp tục nghiên cứu, ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý, điều hành.
- *Continued researching and applying information technology to management and operations.*
- Thực hiện tốt an sinh xã hội.
- *Successfully implemented social welfare activities.*

Phần thứ hai

MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN SXKD NĂM 2025**PART TWO****GOALS, TASKS, AND SOLUTIONS FOR PRODUCTION AND BUSINESS
IN 2025****I. Nhận định thị trường năm 2025:****I. MARKET OUTLOOK FOR 2025:****1. Thuận lợi:****1. Opportunities:**

- Năm 2024, vượt qua những biến động từ nền kinh tế thế giới cũng như hạn chế nội tại, nền kinh tế của Việt Nam tiếp tục xu hướng phục hồi, lạm phát trong tầm kiểm soát, các cân đối lớn được bảo đảm. Việt Nam thuộc nhóm các nền kinh tế có mức tăng trưởng GDP cao nhất khu vực và thế giới. Đây sẽ là nền tảng quan trọng để nền kinh tế có những bước phát triển mới trong năm 2025.
- *In 2024, despite global economic fluctuations and internal limitations, Vietnam's economy continued its recovery trend, with inflation under control and major balances maintained. Vietnam ranked among the economies with the highest GDP growth rates regionally and globally, laying a critical foundation for new economic developments in 2025.*

2. Khó khăn:**2. Challenges:**

- Bên cạnh những thuận lợi, trong giai đoạn tới, kinh tế nước ta được dự báo vẫn đối mặt với những khó khăn thách thức không hề nhỏ của nền kinh tế có độ mở lớn, tổng cầu tiêu dùng phục hồi chậm, đan xen với thách thức mang yếu tố chủ quan từ nội tại của nền kinh tế. Khu vực doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp vừa và nhỏ còn gặp nhiều khó khăn và chưa tiếp cận được với những hỗ trợ từ Nhà nước và Chính phủ. Những khó khăn của doanh nghiệp được phản ánh qua số doanh nghiệp rời bỏ thị trường rất cao, nguyên nhân chủ yếu do tổng cầu tiêu dùng trong nước và thế giới phục hồi chậm, doanh nghiệp khó khăn trong tìm kiếm thị trường tiêu thụ, khả năng tài chính hạn hẹp... Đặc biệt, tình trạng công nợ cao và kéo dài trong các ngành chủ lực như xi măng và than đá, sẽ gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến dòng tiền và khả năng thanh khoản của nền kinh tế.
- *Alongside opportunities, Vietnam's economy is expected to face significant challenges due to its high openness, slow recovery of aggregate consumer demand, and internal economic weaknesses. Businesses, especially small and medium enterprises, continue to face difficulties and struggle to access state and government support. This is reflected in the high number of businesses exiting the market, primarily due to slow domestic and global consumer demand recovery, challenges in finding markets, and limited financial capacity. Notably, high and prolonged*

debts in key industries like cement and coal will severely impact cash flow and economic liquidity.

- Cùng với xu thế đó, ngành xi măng Việt Nam sẽ tiếp tục dư thừa nguồn cung khi công suất sản xuất vượt quá nhu cầu tại thị trường trong nước, trong khi việc xuất khẩu ra thị trường nước ngoài còn rất hạn chế.
- *Similarly, Vietnam's cement industry will continue to face oversupply, with production capacity exceeding domestic demand, while exports to foreign markets remain limited.*
- Giá than thế giới hiện nay vẫn duy trì ở mức thấp hơn so với giá than nội địa của TKV. Điều này đã khiến các Công ty SXXM tiếp tục nhập than thương mại, làm cho sản lượng than mà TKV cung cấp cho VICEM E&E trong năm 2024 thấp hơn so với mức cam kết trong hợp đồng. Dự báo năm 2025, sản lượng than nhập mua của TKV vẫn chưa thể gia tăng do nhu cầu sử dụng than của các Công ty SXXM và sự chênh lệch giá giữa than của TKV và than thương mại, nhập khẩu.
- *Global coal prices are still lower than TKV's domestic coal prices, prompting cement companies to import commercial coal, reducing TKV's supply to VICEM E&E in 2024 below contract commitments. In 2025, TKV coal purchases are unlikely to increase due to cement companies' demand and the price gap with commercial and imported coal.*

II. Mục tiêu sản xuất kinh doanh năm 2025:

STT	Nội dung	ĐVT	KH 2024 (PL)	TH năm 2024	Dự kiến KH 2025 (PL)	So sánh TH 2024 /KH 2024	So sánh KH 2025 /TH 2024
			(1)	(2)	(3)	(5=2/1)	(6=3/2)
I	Kinh doanh						
A	Kinh doanh than						
1	Mua vào	Tấn	501.000	409.778	531.000	82%	130%
2	Bán ra	Tấn	500.000	406.777	530.000	81%	130%
B	Nguyên liệu thay thế						
1	Kinh doanh rác	Tấn	12.000	10.640	15.000	89%	141%
2	Kinh doanh chất thải	Tấn	12.000	36.788	30.000	307%	82%
3	Kinh doanh thạch cao	Tấn	45.000	18.461	12.000	41%	65%
C	Clinker	Tấn	-	370.248	240.000		65%
II	Tài chính	Tỷ. đ					
1	Doanh thu	"	1.566,02	1.362,88	1683,27	87%	124%
2	Lợi nhuận trước thuế	"	(6,50)	(6,32)	3,01		
3	Nộp ngân sách	"	13,64	10,92	13,98	80%	128%
III	Tổ chức- lao động						
1	Lương bình quân	Trđ/ng/tháng	17,00	16,5	17,0	97%	103%
2	Lao động bình quân	Người	159	155	148	97%	95%

II. PRODUCTION AND BUSINESS GOALS FOR 2025:

No.	Content	Unit	Plan	Actual	Planned	% Actual	% Plan
			2024	2024	2025	2024/Plan	2025/Actual
			(1)	(2)	(3)	(5=2/1)	(6=3/2)
I	Business						
A	Coal Business						
1	Purchase	Tons	501.000	409.778	531.000	82%	130%
2	Sales	Tons	500.000	406.777	530.000	81%	130%
B	Alternative Materials						
1	Industrial Waste	Tons	12.000	10.640	15.000	89%	141%
2	Ordinary Waste	Tons	12.000	36.788	30.000	307%	82%
3	Artificial Gypsum	Tons	45.000	18.461	12.000	41%	65%
C	Clinker	Tons	-	370.248	240.000		65%
II	Finance	VND bil					
1	Revenue	"	1.566,02	1.362,88	1683,27	87%	124%
2	Pre-tax Profit	"	(6,50)	(6,32)	3,01		
3	Budget Contribution	"	13,64	10,92	13,98	80%	128%
III	Organization-Labor						
1	Average Salary	Million VND /person/month	17,00	16,5	17,0	97%	103%
2	Average Workforce	Person	159	155	148	97%	95%

III. Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm thực hiện SXKD năm 2025:

III. KEY TASKS AND SOLUTIONS FOR 2025:

Với những khó khăn thách thức nêu trên, để đạt được lợi nhuận kinh doanh trong năm 2025, Công ty sẽ phân đầu thực hiện tốt các giải pháp:

Given the challenges outlined, to achieve profitability in 2025, the Company will strive to implement the following solutions:

1. Công tác kinh doanh:

1. Business Activities:

a) Kinh doanh than:

a) Coal Business:

- Tiếp tục bám sát diễn biến thị trường than thế giới, đưa ra nhận định để kịp thời cân đối, điều tiết nguồn hàng hiệu quả.
- *Closely monitor global coal market trends to timely balance and adjust supply effectively.*
- Tăng cường làm việc với lãnh đạo Tập đoàn TKV, ban tiêu thụ, ban sản xuất để đăng ký, chuyển đổi các chủng loại than đáp ứng theo nhu cầu sử dụng của các Công ty SXXM.
- *Strengthen coordination with TKV leadership, sales and production units to register and switch coal types to meet cement companies' needs.*
- Tăng cường làm việc với các NCC để đảm bảo nguồn than cung cấp cho các Công ty SXXM đầy đủ, kịp thời.

- *Enhance collaboration with suppliers to ensure sufficient and timely coal supply to cement companies.*
- Phối hợp đồng bộ giữa Chi nhánh và các phòng ban trong Công ty bám sát tiến độ nhập hàng của từng nhà máy; nắm chắc thị trường của từng khu vực, tiết giảm tối đa các chi phí để đảm bảo giá cung cấp than cạnh tranh, phương án kinh doanh phù hợp cho từng Công ty SXXM.
- *Synchronize efforts between branches and departments to track plant intake schedules, understand regional markets, minimize costs to offer competitive coal prices, and devise suitable business plans for each cement company.*
- Tiếp tục nghiên cứu, xây dựng các phương án chế biến, phối trộn than đảm bảo hiệu quả và phù hợp với tình hình thực tế tại các bãi cũng như theo nhu cầu của các Công ty SXXM.
- *Continue researching and developing coal blending and processing methods to ensure efficiency and alignment with yard conditions and cement companies' needs.*
- Tăng cường công tác kiểm soát chất lượng than, tăng cường công tác bảo quản than trên bãi, tránh ảnh hưởng tiêu cực từ môi trường xung quanh.
- *Enhance coal quality control and storage practices to mitigate negative environmental impacts.*
- Các chi nhánh đầu nguồn, cuối nguồn phối hợp cùng các đơn vị vận tải kiểm soát chặt chẽ các đoàn phương tiện, các tuyến vận chuyển. Bám sát quá trình giao nhận để phát hiện kịp thời các tình huống phát sinh, phối hợp đồng bộ để nắm bắt chất lượng từng lô hàng, đồng thời tiếp nhận và xử lý kịp thời các phản hồi của các Công ty SXXM trong quá trình sử dụng than.
- *Coordinate upstream and downstream branches with transport units to tightly manage fleets and routes, monitor delivery to address issues promptly, ensure batch quality, and respond to cement companies' feedback during coal use.*
- Tiếp tục triển khai kinh doanh clinker trên cơ sở cân đối với hiệu quả tài chính khi thu hồi được công nợ sớm của các Công ty SXXM qua đó tăng hiệu quả hoạt động của Công ty.
- *Continue clinker trading based on financial efficiency, prioritizing early debt recovery from cement companies to boost operational performance.*
- Xây dựng và duy trì mối quan hệ hợp tác tốt đẹp, hài hòa giữa Công ty và các Nhà máy xi măng qua đó nâng cao hiệu quả trong công tác thu hồi công nợ và tính phối hợp trong việc triển khai kế hoạch SXKD.
- *Build and maintain the strong and harmonious relationships with cement plants to improve debt collection and coordination in production and business planning.*

b) Kinh doanh Bất động sản và quản lý vận hành tòa nhà:

b) Real Estate and Building Management:

- Năm 2025, tiếp tục tập trung vào kinh doanh khai thác văn phòng, tập trung vào việc duy trì, giữ chân khách hàng tiếp tục gia hạn thuê tiếp khi hết thời hạn hợp đồng.

- *In 2025, focus on office leasing, retaining tenants, and encouraging contract renewals upon expiration.*
- Tăng cường hợp tác, phối hợp với các sàn giao dịch BĐS. Tiếp tục chủ động bám sát thị trường để đề xuất những giải pháp hỗ trợ kịp thời và các chính sách linh hoạt để giữ chân các khách hàng hiện tại và tìm kiếm thêm khách hàng thuê văn phòng mới.
- *Strengthen partnerships with real estate agencies, proactively monitor the market to propose timely support measures and flexible policies to retain existing tenants and attract new ones.*
- Tăng cường các tiện ích và nâng cao chất lượng phục vụ trong công tác quản lý vận hành tòa nhà để tạo uy tín với khách hàng, đảm bảo hiệu quả kinh doanh.
- *Enhance building amenities and service quality to build credibility with clients and ensure business efficiency.*
- Đảm bảo tuyệt đối công tác phòng cháy chữa cháy và an ninh trật tự trị an tại tòa nhà và khu vực. Tăng cường công tác an ninh, tuần tra tại các vị trí tiềm ẩn nguy cơ cháy nổ cao như tầng hầm... Bố trí, chuẩn bị đầy đủ nhân lực, các công cụ, dụng cụ phục vụ công tác phòng chống mưa bão, cứu hộ, cứu nạn...
- *Ensure absolute compliance with fire safety and security regulations at the building and surrounding areas. Strengthen security patrols at high-risk areas like basements and prepare personnel and equipment for storm and rescue operations.*
- Tiếp tục rà soát và tiết kiệm tối đa chi phí quản lý để tăng hiệu quả kinh doanh.
- *Continue reviewing and minimizing management costs to enhance profitability.*

c) Kinh doanh nguyên liệu thay thế:

c) Alternative Materials Business:

- Tiếp tục tăng cường tìm kiếm thêm các nhà nguồn cung cấp rác thải công nghiệp đã sơ chế để đáp ứng yêu cầu về sản lượng và chất lượng của các Công ty SXXM.
- *Intensify efforts to source pre-processed industrial waste to meet cement companies' volume and quality demands.*
- Thường xuyên bám sát và phối hợp cùng Nhà cung cấp và Chi nhánh cuối nguồn để gia tăng lượng nhập tối đa hàng tháng.
- *Regularly coordinate with suppliers and downstream branches to maximize monthly intake.*
- Tăng cường khai thác tại các công ty môi trường về xử lý chất thải thông thường để có sản lượng chuyển giao đáp ứng yêu cầu làm nguyên liệu của các Công ty SXXM.
- *Expand sourcing from environmental companies handling ordinary waste to meet cement companies' raw material needs.*
- Phối hợp cùng các Công ty xi măng để cung cấp nguồn thạch cao nhân tạo đáp ứng yêu cầu sản xuất và theo định hướng của VICEM.
- *Collaborate with cement companies to supply artificial gypsum per production requirements and VICEM's directives.*

2. Công tác tài chính:

2. Finance:

- Tiếp tục sát sao trong công tác đôn đốc, thu hồi công nợ của các Công ty SXXM, làm việc với các Ngân hàng để được cấp tín dụng với lãi suất thấp.
- *Diligently pursue debt collection from cement companies and negotiate with banks for low-interest credit.*
- Thường xuyên rà soát, tiết kiệm các chi phí ở mức hợp lý; phân tích đánh giá hoạt động tài chính. Điều hành linh hoạt nguồn vốn lưu động đảm bảo cân đối dòng tiền trong hoạt động kinh doanh.
- *Regularly review and optimize costs reasonably, analyze financial performance, and flexibly manage working capital to balance cash flow in business operations.*

3. Công tác tổ chức - lao động:

3. Organization and Labor:

- Tiếp tục rà soát cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ tại các phòng ban đơn vị đảm bảo tinh gọn, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu SXKD.
- *Continue reviewing organizational structure and unit functions to ensure efficiency and alignment with production and business needs.*
- Tiếp tục rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo diện Tổng công ty và Công ty quản lý giai đoạn 2021-2026; 2026-2031.
- *Update and supplement leadership planning under VICEM and Company oversight for 2021-2026 and 2026-2031.*

4. Công tác Pháp chế:

4. Legal Affairs:

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung các Quy chế, Quy định của Công ty cho phù hợp với quy định của pháp luật và các quy định, quy chế của VICEM.
- *Review, amend, and supplement Company regulations to comply with current laws and VICEM's rules.*
- Từng bước hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm nội bộ của Công ty.
- *Gradually refine the Company's internal regulatory document framework.*
- Xây dựng và thực hiện chương trình kiểm tra năm 2025.
- *Develop and implement the 2025 inspection program.*
- Tổ chức Hội nghị người lao động và Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025.
- *Organize the 2025 Workers' Conference and Annual General Meeting of Shareholders.*

5. Công tác khác:

5. Other Activities:

- Hoàn thiện, ban hành một số quy chế, quy định theo kế hoạch đã được phê duyệt và đã thỏa thuận với VICEM.
- *Finalize and issue regulations per plans approved and agreed by VICEM.*

- Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung các Quy chế, Quy định của Công ty cho phù hợp với quy định của pháp luật và các quy định, quy chế của VICEM.
- *Continue reviewing, amending, and supplementing Company regulations to align with legal and VICEM requirements.*
- Từng bước hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm nội bộ của Công ty.
- *Gradually improve the Company's internal regulatory document system.*

Trân trọng báo cáo!

Respectfully submitted!

Nơi nhận:

Recipients:

- HĐQT (để b/c);

- *Board of Directors (for reporting);*

- Ban KS;

- *Supervisory Board;*

- Lưu VT, KH.

- *Archives: Office, Planning.*

**TỔNG GIÁM ĐỐC
GENERAL DIRECTOR**

**Trần Khắc Mạnh
Tran Khac Manh**